

Số: 1.40 /BC – TLLS

Vinh Phúc, ngày 05 tháng 5 năm 20

**BÁO CÁO THỰC TRẠNG QUẢN TRỊ VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC
CỦA DOANH NGHIỆP NĂM 2019**

I. THỰC TRẠNG QUẢN TRỊ VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC DOANH NGHIỆP

1. Các cán bộ chủ chốt

Ban lãnh đạo Công ty và các cán bộ chủ chốt gồm có:

- Ông Lê Đình Đăng - Chủ tịch Công ty
- Ông Nguyễn Quốc Quân- Giám đốc Công ty
- Ông Nguyễn Xuân Sáng-Kiểm soát viên
- Ông Đường Văn Hải-Phó giám đốc Công ty
- Ông Đỗ Xuân Hoàng-Phó giám đốc Công ty
- Ông Kim Ngọc Tiên-Phó giám đốc Công ty
- Ông Đỗ Văn Tường-Kế toán trưởng Công ty

**BIỂU SỐ 1
THÔNG TIN VỀ TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC
DOANH NGHIỆP**

1	Họ và tên	Năm sinh	Chức danh		Phân loại thành viên	Trình độ chuyên môn	Kinh nghiệm nghề nghiệp	Các vị trí quản lý đã năm giữ	Công việc quản lý được giao
			Chức danh tại doanh nghiệp	Chức danh tại Công ty khác					
I. Chủ tịch Công ty									
1	Lê Đình Đăng	1965	Chủ tịch công ty	không	Chuyên trách	Kỹ sư thủy lợi	Quản lý điều hành doanh nghiệp, các Phòng, ban	- PGĐ Cty xây dựng và PT nông thôn Vinh Phúc - Trưởng BQLDA NN&PTNT Vinh	Chỉ đạo điều hành các hoạt

							thuộc Sở NN&PTNT	Phúc - Trưởng phòng QLXDCT Sở NN&PTNT Vĩnh Phúc - Chủ tịch Công ty	động của công ty
II. Giám đốc Công ty									
1.	Nguyễn Quốc Quân	1960	Giám đốc công ty	Khôn g	Chuyên trách	Cử nhân kinh tế	Kế toán; Quản lý tài chính doanh nghiệp	- Kế toán chính xí nghiệp thủy lợi; - Phó trưởng phòng Tài vụ; - Phó Giám đốc Công ty; - Giám đốc C.ty	Quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của C.ty
III. Kiểm soát viên Công ty									
1	Nguyễn Xuân Sáng	1981	Kiểm soát viên công ty	Khôn g	Chuyên trách	Cử nhân Luật; Kỹ sư thủy lợi	Kiểm soát hoạt động công ty	-Phó trưởng phòng Tổ chức hành chính. -Trưởng phòng Tổ chức hành chính	Kiểm soát hoạt động sản xuất kinh doanh của C.ty
IV. Phó giám đốc Công ty									
1.	Đường Văn Hải	1960	Phó giám đốc Công ty	khôn g	Chuyên trách	Kỹ sư thủy lợi	Quản lý điều hành về thủy lợi	- Đội trưởng đội sửa chữa; - Trưởng phòng Kế hoạch; - Phó Giám đốc Công ty	Quản lý công trình, hoạt động tưới tiêu phục vụ sản xuất nông nghiệp
2.	Đỗ Xuân Hoàng	1970	Phó giám đốc c.ty		Chuyên trách	Cử nhân kinh tế	Quản lý điều hành kinh tế của doanh nghiệp	- Kế toán chính xí nghiệp; - Phó trưởng phòng Tài Vụ; - Kế toán trưởng Công ty -Phó giám đốc Công ty	Quản lý hoạt động tài chính của doanh nghiệp
3	Kim Ngọc Tiến	1969	Phó giám	Khôn g	Chuyên trách	Thạc sỹ quản lý	Quản lý hoạt động tưới	-Giám đốc Xí nghiệp TVKSTK -Phó giám đốc C.ty	Quản lý điều

			độc c.ty			kinh tế; Kỹ sư thủ lợi	tiêu		hành hoạt động tươi tiêu trong thống
V. Kế toán trưởng c.ty									
1.	Đỗ Văn Tường	1963	Kế toán trưởng c.ty	Khôn g	Chuyên trách	Kỹ sư kinh tế	Quản lý tài chính của công ty	- Kế toán các xí nghiệp; - Phó giám đốc xí nghiệp; - Phó trưởng phòng phụ trách phòng Tài vụ -Kế toán trưởng c.ty	Quản tài chính của doanh nghiệp

2. Thù lao và lợi ích của Chủ tịch Công ty, Kiểm soát viên Công ty, Giám đốc, Phó giám đốc Công ty và kế toán trưởng (bình quân theo tháng)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Họ và tên	Chức vụ	Lương	Thưởng	Thù lao	Các khoản lợi ích khác	Tổng cộng
1.	Lê Đình Đăng	Chủ tịch C.ty	27	0	0	0	27
2.	Nguyễn Quốc Quân	Giám đốc C.ty	26	0	0	0	26
3.	Nguyễn Xuân Sáng	Kiểm soát viên	23	0	0	0	23
4.	Đường Văn Hải	Phó giám đốc c.ty	23	0	0	0	23
5.	Đỗ Xuân Hoàng	Phó giám đốc c.ty	23	0	0	0	23
6.	Kim Ngọc Tiến	Phó giám đốc c.ty	23	0	0	0	23
7.	Đỗ Văn Tường	Kế toán trưởng c.ty	21	0	0	0	21

3. Các chính sách bảo đảm trách nhiệm của đội ngũ quản lý

3.1. Liệt kê các nguyên tắc về đạo đức doanh nghiệp

Xây dựng các hệ thống chuẩn mực cụ thể:

Chuẩn mực số 1: Chuẩn mực chung.

Chuẩn mực số 2: Hàng tồn kho.

Chuẩn mực số 3: Tài sản cố định.

Chuẩn mực số 14: Doanh thu và thu nhập khác.

Chuẩn mực số 15: Chi phí đi vay.

Chuẩn mực số 17: Thuế thu nhập doanh nghiệp.

Chuẩn mực số 18: Các khoản dự phòng, tài sản và nợ tiền hàng.

Chuẩn mực số 21: Trình bày báo cáo tài chính.

Chuẩn mực số 23: Các sự kiện phát sinh sau kỳ kế toán năm.

Chuẩn mực số 24: Báo cáo lưu chuyển tiền tệ.

Chuẩn mực số 27: Báo cáo tài chính giữa niên độ.

- Xây dựng tinh thần đoàn kết, phấn đấu học tập nâng cao trình độ, kiến thức về chuyên môn nghiệp vụ và năng lực thực tiễn.

- Xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm.

- Xây dựng hệ thống chuẩn mực đạo đức, ứng xử văn hóa trong doanh nghiệp.

- Xây dựng quy chế làm việc, nội quy lao động, cơ chế khoán trả lương, quy chế phối hợp giữa Ban giám đốc và các tổ chức đoàn thể...

- Đăng ký kinh doanh và hoạt động kinh doanh đúng ngành nghề.

- Xây dựng chiến lược phát triển, kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch đầu tư, kế hoạch tài chính phù hợp với chức năng, nhiệm vụ.

- Thực hiện công tác kế toán theo quy định của luật kế toán.

- Đăng ký mã số thuế, kê khai thuế, nộp thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật.

- Chịu sự kiểm tra của các cơ quan quản lý nhà nước theo quy định của pháp luật.

- Đảm bảo chất lượng hàng hóa theo tiêu chuẩn đã đăng ký.

- Đảm bảo quyền lợi ích của người lao động theo quy định của pháp luật.

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật và khách hàng về số lượng, chất lượng của sản phẩm dịch vụ do công ty cung ứng.

- Thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

- Xây dựng và công khai và thực hiện theo đúng quy định Pháp luật nhà nước hiện hành.

3.2. Liệt kê chính sách khác của doanh nghiệp để bảo đảm đạo đức và trách nhiệm của đội ngũ quản lý

- Hàng năm CBCNV-LĐ đăng ký phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ, rèn luyện phẩm chất đạo đức lối sống.

- Hàng năm Cán bộ quản lý, Đảng viên đăng ký học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh bằng việc làm cụ thể, phù hợp với đặc thù của đơn vị.

4. Về quản lý rủi ro

Công ty thực hiện đúng theo quy định về quản lý rủi ro được quy định tại Nghị định số 206/2013/NĐ-CP ngày 09/12/2013 của Chính Phủ về quản lý nợ của Doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn Điều lệ

Để đảm bảo Công ty hoạt động sản xuất kinh doanh hiệu quả, bảo toàn nguồn vốn chủ sở hữu đơn vị đã xây dựng quỹ dự phòng tài chính nhằm mục đích quản lý rủi ro, giảm thiệt hại thấp nhất cho doanh nghiệp và rủi ro bất khả kháng, sự thay đổi của pháp luật, biến động của thị trường...

II. CÁC QUYẾT ĐỊNH CỦA CƠ QUAN ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI DOANH NGHIỆP

BIỂU SỐ 2

CÁC QUYẾT ĐỊNH CỦA CƠ QUAN ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI DOANH NGHIỆP

(Tóm tắt các quyết định quan trọng, có tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của doanh nghiệp)

TT	Số văn bản	Ngày	Nội dung <i>(nêu tóm tắt nội dung chính của văn bản)</i>
1.	51/QĐ-UBND	08/01/2019	V/v thành lập đoàn kiểm tra trách nhiệm thực thi công vụ năm 2019
2.	03/QĐ-UBND	11/01/2019	QĐ ban hành quy định phạm vi vùng phụ cận đối với CTTL trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc
3.	202/QĐ-UBND	18/01/2019	V/v tạm ứng kinh phí đặt hàng QLKTCTTL năm 2019 cho các Công ty thủy lợi (đợt 1)
4.	300/QĐ-UBND	24/01/2019	V/v xếp hạng cho Công ty thủy lợi Liên Sơn
5.	462/QĐ-UBND	01/02/2019	V/v thành lập tổ công tác triển khai 3 dự án sử dụng vốn ODA và vốn vay ưu đãi tỉnh Vĩnh Phúc
6.	10/QĐ-UBND	21/02/2019	Về giá sản phẩm dịch vụ công ích thủy lợi giai đoạn 2018 – 2019 trên địa bàn Vĩnh Phúc

7.	1399/QĐ-UBND	06/6/2019	V/v phê duyệt quỹ lương KH năm 2019 đối với người quản lý các công ty TNHH MTV do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ
8.	1450/QĐ-UBND	12/6/2019	V/v ban hành danh mục đập, hồ chứa nước thủy lợi lớn, vừa, nhỏ trên địa bàn tỉnh VP
9.	1845/QĐ-UBND	31/7/2019	V/v điều chỉnh, bổ sung KH đầu tư công TH 2016 – 2020; điều chỉnh kế hoạch đầu tư công năm 2019
10.	2070/QĐ-UBND	28/10/2019	V/v hỗ trợ kinh phí chống hạn phục vụ sản xuất vụ Đông Xuân năm 2018 - 2019
11.	3083/QĐ-UBND	04/12/2019	V/v phê duyệt điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đặt hàng quản lý, KTCT TL trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc năm 2019.
12.	3134/QĐ-UBND	11/12/2019	V/v Quyết toán kinh phí hỗ trợ tiền sử dụng sản phẩm dịch vụ công ích thủy lợi năm 2018 và cấp nốt kinh phí còn thiếu cho các công ty thủy lợi
13.	3248/QĐ-UBND	20/12/2019	V/v giao chỉ tiêu KH NN năm 2020

III. HOẠT ĐỘNG CỦA CHỦ TỊCH CÔNG TY

1. Các cuộc họp của Chủ tịch công ty

BIỂU SỐ 3
THỐNG KÊ CÁC CUỘC HỌP CỦA CHỦ TỊCH CÔNG TY

TT	Chủ tịch công ty và Ban lãnh đạo	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Số buổi không tham dự	Lý do không tham dự	Tỷ lệ
1.	Lê Đình Đăng	Chủ tịch Công ty	18	18		100%

2. Hoạt động giám sát của Chủ tịch Công ty với Giám đốc

Hoạt động giám sát của Chủ tịch Công ty đối với Giám đốc Công ty thông qua nhiệm vụ phân công của Giám đốc, hàng tuần, hàng tháng Giám đốc công ty báo cáo quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Giám đốc Công ty với Chủ tịch công ty những khó khăn tồn tại để có biện pháp giải quyết và xin ý kiến chỉ đạo của Chủ sở hữu.

3. Các quyết định của Chủ tịch Công ty liên quan đến hoạt động kinh doanh năm 2019

BIỂU SỐ 4

THỐNG KÊ CÁC NGHỊ QUYẾT/QUYẾT ĐỊNH CỦA CHỦ TỊCH CÔNG TY

TT	Số văn bản	Ngày	Nội dung (nêu tóm tắt nội dung chính của văn bản)
1.	06/QĐ-TLLS	08/01/2019	V/v khen thưởng cho các tập thể, cá nhân đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2018
2.	07/QĐ-TLLS	08/01/2019	V/v khen thưởng cho các tập thể, cá nhân trạm thủy lợi cơ sở đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2018
3.	28/QĐ-TLLS	23/01/2019	V/v thành lập đoàn kiểm tra trách nhiệm thực thi công vụ năm 2019
4.	32/QĐ-TLLS	23/01/2019	V/v ban hành quy chế chi tiêu nội bộ của Công ty thủy lợi Liễn Sơn
5.	51/QĐ-TLLS	26/02/2019	V/v thành lập tổ duy tu, nạo vét kênh mương trực thuộc xí nghiệp XLCĐ
6.	52/QĐ-TLLS	26/02/2019	V/v Ban hành quy chế hoạt động của tổ duy tu, nạo vét kênh mương trực thuộc xí nghiệp XLCĐ
7.	57/QĐ-TLLS	28/2/2019	V/v phê duyệt KH tuyển dụng năm 2019

8.	56/QĐ-TLLS	28/2/2019	V/v Giao phụ trách điều hành XN XL&CD đối với ông Đinh Văn Tảo
9.	66/QĐ-TLLS	06/3/2019	V/v tổ chức cho CBCNV-LĐ đi tham quan du lịch đợt 1 năm 2019
10.	121/QĐ-TLLS	02/5/2019	V/v ban hành nội dung cơ chế khoán và phương pháp trả lương tạm thời
11.	122/QĐ-TLLS	02/5/2019	V/v thành lập BCH phòng chống thiên tai và TKCN năm 2019
12.	123/QĐ-TLLS	02/5/2019	V/v phân công nhiệm vụ các thành viên BCH phòng chống thiên tai và TKCN năm 2019
13.	343/QĐ-TLLS	06/11/2019	V/v điều chỉnh và chi bổ sung 21,5% tiền công từ tháng 01/2019 – 12/2019 vào cơ chế khoán năm 2019 cho người lao động trạm TLCS
14.	351/QĐ-TLLS	12/11/2019	V/v thành lập Hội đồng thanh lý tài sản cố định, công cụ, dụng cụ, đồ dùng hành chính
15.	363/QĐ-TLLS	25/11/2019	V/v thanh lý tài sản cố định, công cụ, dụng cụ, đồ dùng hành chính
16.	394/QĐ-TLLS	26/12/2019	V/v khen thưởng các tập thể, cá nhân đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2019
17.	402/QĐ-TLLS	31/12/2019	V/v thành lập Ban chỉ đạo phục vụ sản xuất vụ Đông Xuân năm 2020
18.	416/QĐ-TLLS	31/12/2019	V/v ban hành nội dung cơ chế khoán và phương pháp trả lương tạm thời

BIỂU SỐ 4**THÔNG KÊ CÁC NGHỊ QUYẾT CỦA CHỦ TỊCH CÔNG TY**

(Tóm tắt các cuộc họp quan trọng có tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của doanh nghiệp)

TT	Số văn bản	Ngày	Nội dung
1.		14/1/2019	Sắp xếp ổn định tổ chức Trạm bơm điện Đại Định, XNTVKSTK
2.		01/2/2019	Triển khai công tác chuẩn bị cho tết Nguyên đán 2019
3.		4/3/2019	Hội nghị giao ban đánh giá công tác tháng 2, triển khai nhiệm vụ công tác tháng 3/2019
4.		07/3/2019	Họp xem xét quyết định công tác cán bộ, bổ sung cán bộ kế toán XN Xây lắp & Cơ điện, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cán bộ quản lý phòng xây dựng cơ bản
5.		05/4/2019	Hội nghị giao ban đánh giá công tác tháng 3, triển khai nhiệm vụ công tác tháng 4/2019
6.		03/5/2019	Hội nghị giao ban đánh giá công tác tháng 4, triển khai nhiệm vụ công tác tháng 5/2019
7.		6/6/2019	Hội nghị giao ban đánh giá công tác tháng 5, triển khai nhiệm vụ công tác tháng 6/2019
8.		21/6/2019	Xem xét giải quyết đơn xin nghỉ việc của ông Lê Khắc Chính, công nhân bơm điện , TB Bạch Hạc
9.		08/7/2019	Hội nghị giao ban đánh giá công tác tháng 6, triển khai nhiệm vụ công tác tháng 7/2019
10.		11/7/2019	Hội nghị sơ kết 6 tháng đầu năm, triển khai nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2019

11.		05/8/2019	Giao ban đánh giá công tác tháng 7, triển khai nhiệm vụ công tác tháng 8/2019
12.		29/8/2019	Hội nghị Ban lãnh đạo Công ty về thực hiện nhiệm vụ công tác tháng 9/2019
13.		23/9/2019	Hội nghị họp rút kinh nghiệm của Công ty TNHH MTV thủy lợi Liễn Sơn theo thông báo kết luận của Thanh tra tỉnh Vĩnh Phúc
14.		23/10/2019	Hội nghị Ban lãnh đạo Công ty về thực hiện nhiệm vụ công tác cán bộ đơn vị trực thuộc tháng 10/2019
15.		04/11/2019	Hội nghị giao ban đánh giá công tác tháng 10, triển khai nhiệm vụ công tác tháng 11 năm 2019
16.		11/11/2019	Hội nghị Ban lãnh đạo Công ty về nâng lương vượt khung, khám sức khỏe định kỳ và công tác quy hoạch cán bộ quản lý Công ty giai đoạn 2020 – 2025; công tác bổ nhiệm lại cán bộ quản lý XNTL Bình Xuyên, Trạm bơm điện Đại Định.
17.		16/12/2019	Nghị quyết Hội nghị Ban lãnh đạo Công ty về xét nâng lương CBCNV-LĐ 6 tháng cuối năm 2019; công tác bổ nhiệm lại cán bộ đơn vị XNTL Vĩnh Yên, Yên Lạc; TB điện Bạch Hạc; Công tác tổng kết tươi tiêu năm 2019 của các đơn vị XNTL, tổng kết công tác năm 2019 của Công ty

IV. HOẠT ĐỘNG CỦA KIỂM SOÁT VIÊN CÔNG TY

1. Hoạt động giám sát của Kiểm soát viên

- Kiểm tra tính hợp pháp, trung thực, cần trọng của Chủ tịch Công ty, Giám đốc Công ty trong tổ chức thực hiện quyền chủ sở hữu trong quản lý điều hành công việc kinh doanh của Công ty bao gồm:

- + Việc tổ chức, chuyển đổi chủ sở hữu.
- + Việc triển khai thực hiện điều lệ Công ty.

+ Việc thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ và ngành nghề kinh doanh, chiến lược, kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư phát triển hàng năm của Công ty.

+ Việc tăng vốn điều lệ.

+ Việc bảo toàn vốn và phát triển vốn của Công ty.

+ Việc thực hiện các dự án đầu tư, hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và các hợp đồng khác của Công ty.

+ Việc thực hiện chế độ tài chính, phân phối thu nhập, trích lập và sử dụng các quỹ của Công ty theo quy định pháp luật.

+ Việc thực hiện các chế độ tiền lương, tiền thưởng trong Công ty.

+ Các nội dung khác do chủ sở hữu quy định.

- Thẩm định báo cáo tài chính quý, năm, báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh, báo cáo đánh giá công tác quản lý và các báo cáo khác trước khi trình chủ sở hữu Công ty hoặc cơ quan Nhà nước có liên quan.

- Kiến nghị chủ sở hữu Công ty các giải pháp hoàn thiện cơ cấu tổ chức quản lý, điều hành công việc kinh doanh của Công ty.

- Các nhiệm vụ khác quy định tại điều lệ Công ty hoặc theo yêu cầu quyết định của chủ sở hữu Công ty.

2. Các báo cáo của Kiểm soát viên

STT	Văn bản số	Ngày	Nội dung
1	01/BC-KSV	08/4/2019	B/c Kiểm soát viên quý I năm 2019
2	02/BC-KSV	11/7/2019	B/c Kiểm soát viên quý II năm 2019
2	03/BC-KSV	02/10/2019	B/c Kiểm soát viên quý III năm 2019
4	01/BC-KSV	10/01/2020	B/c Kiểm soát viên năm 2019

V. THÔNG TIN VỀ CÁC BÊN CÓ LIÊN QUAN

1. Danh sách các bên liên quan của doanh nghiệp

Trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh phục vụ tưới tiêu cho sản xuất nông nghiệp Công ty có giao dịch với các bên liên quan trực tiếp đến đơn vị, một số đơn vị có giao dịch lớn gồm: Ngân hàng TMCP công thương Viettinbank chi nhánh Vĩnh Phúc, công ty TNHH xây dựng Tam Hồng, công ty CPXD&TM Nam Thịnh, Công ty CPTVXD 789, công ty TNHH XD&TMDV Gia Vinh.

2. Thông tin về giao dịch với các bên có liên quan

BIỂU SỐ 6

THỐNG KÊ VỀ CÁC GIAO DỊCH VỚI CÁC BÊN CÓ LIÊN QUAN

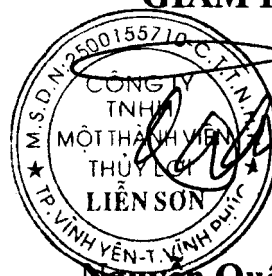
STT	Bên liên quan	Nội dung giao dịch	Giá trị giao dịch (triệu đồng)
(1)	(2)	(3)	(4)
I	Hợp đồng tín dụng		
1	Ngân hàng TMCP công thương Việt Nam - CN Vĩnh Phúc	Giấy nhận nợ	9.660
II	Đầu tư Xây dựng cơ bản		
1	Công ty TNHH xây dựng Tam Hồng	Hợp đồng xây lắp Trạm bơm thôn Thượng, xã Ngũ Kiên, huyện Vĩnh Tường	2.762,86
2	Công ty CPXD&TM Nam Thịnh	Hợp đồng xây lắp Trạm bơm Sào 4, xã Phú Đa, huyện Vĩnh Tường	677,31
3	Công ty CPTVXD 789	Hợp đồng xây lắp Trạm bơm Sâu Ra, TT Thanh Lãng, huyện Bình Xuyên	2.684,97
4	Công ty TNHH XD&TMDV Gia Vinh	Hợp đồng xây lắp Trạm bơm Vườn Sồng, TT Thanh Lãng, huyện Bình Xuyên	2.342,79

Trên đây là báo cáo thực trạng quản trị và cơ cấu tổ chức của doanh nghiệp năm 2019, Công ty TNHH MTV thủy lợi Liễn Sơn báo cáo Ban đổi mới doanh nghiệp-Sở Kế hoạch Đầu tư tỉnh, Công thông tin doanh nghiệp-Bộ kế hoạch & đầu tư theo dõi chỉ đạo./p

Nơi nhận:

- Công thông tin doanh nghiệp – Bộ Kế hoạch và Đầu tư (b/c);
- UBND tỉnh (b/c);
- Ban đổi mới doanh nghiệp - Sở Kế hoạch & đầu tư (b/c);
- Sở Thông tin và Truyền thông (b/c);
- Chủ tịch, GD Cty (b/c);
- Lưu TCHC.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Quốc Quân